

Số: 01/2021/BCQT

Cần Thơ, ngày 28 tháng 02 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN**

- Trụ sở chính: 649A, QL91, KV Qui Thạnh, Phường Trung Kiên, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ

- Điện thoại: 02923 857 336

Fax: 02923 857 199

- Email: sales@trunganrice.com

- Vốn điều lệ: 419.999.770.000 VNĐ (Bốn trăm mười chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, bảy trăm bảy mươi ngàn đồng)

- Mã chứng khoán: TAR

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2020/NQ-ĐHĐCĐ/TAR	29/06/2020	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020- Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán- Thông qua kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối



			Nội dung
			- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020
			- Thông qua kế hoạch đầu tư dự án tái chế, xử lý rác thải ứng dụng công nghệ cao chuyên hóa thành điện năng và phân bón hữu cơ
			- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ
			- Thông qua chuyển giao dịch cổ phiếu của Công ty từ Sở GD Chứng Khoán Hà Nội (HNX) sang niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE)
			- Thông qua phương án chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
		<i>(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)</i>	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà: Lê Thị Tuyết	Chủ tịch HĐQT	15/05/2018	
2	Ông: Phạm Thái Bình	Phó Chủ tịch HĐQT	15/05/2018	
3	Bà: Phạm Lê Khánh Huyền	Thành viên HĐQT	15/05/2018	
4	Bà: Phạm Lê Khánh Hân	Thành viên HĐQT	15/05/2018	
5	Bà: Lư Lệ Trân	Thành viên HĐQT	15/05/2018	
6	Bà: Nguyễn Lê Bảo Trang	Thành viên HĐQT	15/05/2018	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Lê Thị Tuyết	10	100%	
2	Ông: Phạm Thái Bình	10	100%	
3	Bà: Phạm Lê Khánh Huyền	10	100%	
4	Bà: Phạm Lê Khánh Hân	10	100%	
5	Bà: Lư Lệ Trân	10	100%	
6	Bà: Nguyễn Lê Bảo Trang	10	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Thường xuyên giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Yêu cầu Ban Tổng Giám Đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng kỳ sản xuất. Đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao kết quả sản xuất kinh doanh.

- Hàng quý tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần gồm: Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc, Trưởng bộ phận, phòng ban để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện; đề ra kế hoạch chi tiết trong quý tiếp theo; giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thường xuyên nhắc nhở đơn đốc Ban Giám Đốc thực hiện, báo cáo và công bố thông tin cho đúng với các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không thực hiện các tiểu ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2020/TAR/NQ- HĐQT	14/01/2020	Thay đổi hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng thương mại	100%
2	02/2020/TAR/NQ- HĐQT	18/02/2020	Lấy ý kiến bằng văn bản bổ sung ngành nghề kinh doanh	100%
3	03/2020/TAR/NQ- HĐQT	20/04/2020	Báo cáo hoạt động Quý I năm 2020 và lập kế hoạch năm 2020	100%
4	04/2020/TAR/NQ- HĐQT	25/05/2020	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	100%
5	05/2020/TAR/NQ- HĐQT	17/06/2020	Thông qua chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020	100%
6	06/2020/TAR/NQ- HĐQT	14/07/2020	Về việc kế hoạch triển khai và thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019	100%
7	07/2020/TAR/NQ- HĐQT	22/07/2020	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2020	100%
8	08/2020/TAR/NQ- HĐQT	04/09/2020	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019 và sửa đổi điều lệ Công ty	100%
9	09/2020/TAR/NQ- HĐQT	03/11/2020	Về việc mua lại Cổ phần Trung An Kiên Giang và thay đổi hạn mức vay tại các Ngân hàng Thương mại	100%
10	10/2020/TAR/NQ- HĐQT	20/11/2020	Về việc ký mới hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – CN Cần Thơ	100%

10/01/2020 09:10:10

III. Ban kiểm soát:

2. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Kiểm soát viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Bà: Phạm Trần Thùy An	Trưởng ban Kiểm soát	15/05/2018	TC kế toán
2	Ông: Phạm Tam Tiến	Ủy viên Ban kiểm soát	15/05/2018	TC kế toán
3	Bà: Võ Ngọc Mai	Thành viên Ban kiểm soát	15/05/2018	TC kế toán

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Phạm Trần Thùy An	4	100%	100%	
2	Ông: Phạm Tam Tiến	4	100%	100%	
3	Bà: Võ Ngọc Mai	4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc điều hành trong công tác điều tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc và các phòng ban nghiệp vụ đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Quan hệ cổ đông: Trong năm 2020, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban kiểm soát để yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý; điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc và các mặt hoạt động của Công ty. Trong năm 2020, Ban Giám Đốc đã yêu cầu lập mail: investor@trunganric.com để nhận phản ánh thắc mắc của quý cổ đông đối với hoạt động của Công ty. Ban Giám Đốc đã tiến hành đã tiến hành kiểm tra việc trả lời thư của bộ phận CBTT của Công ty đối với các thắc mắc của Quý cổ đông.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành phù hợp với quy định của pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của Công ty.

- Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Giám Đốc Công ty và thẩm định báo cáo tài

chính, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính tài thời điểm báo cáo.

- Kiểm tra các nghị quyết, quyết định của HĐQT đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện (kiểm tra, giám sát trước, trong và sau hoạt động), nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ hoặc ngoài Công ty.

- Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

IV. Ban điều hành

Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
Ông: Phạm Thái Bình	05/10/1956	Trung cấp quản lý kinh tế	25/12/2015
Bà: Phạm Lê Khánh Huyền	18/11/1981	Cử nhân tế đối ngoại	25/12/2015

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Bà: Phạm Lê Khánh Huyền	20/01/1978	Cử nhân kế toán	25/12/2015

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị								
1	Lê Thị Tuyết		Chủ tịch HĐQT			10.560.000	25,14%	Bổ nhiệm
2	Phạm Thái Bình		Phó Chủ tịch HĐQT			9.480.000	22,57%	Bổ nhiệm
3	Phạm Lê Khánh Huyền		TV HĐQT – KTT			480.000	1,14%	Bổ nhiệm

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Phạm Lê Khánh Hân		TV HĐQT – PTGD			360.000	0,86%	Bổ nhiệm
5	Lư Lệ Trân		TV HĐQT			500	0%	Bổ nhiệm
6	Nguyễn Lê Bảo Trang		TV HĐQT			0	0%	Bổ nhiệm
II. Ban kiểm soát								
1	Phạm Trần Thùy An		Trưởng BKS			0	0%	Bổ nhiệm
2	Võ Thị Ngọc Mai		TVBKS			0	0%	Bổ nhiệm
3	Phạm Tam Tiến		TV BKS			600	0.001%	Bổ nhiệm
III. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng								
1. Tổng Giám Đốc								
1	Phạm Thái Bình		Phó Chủ tịch HĐQT			9.480.000	22,57%	Bổ nhiệm
2. Phó Tổng Giám Đốc								
1	Phạm Lê Khánh Hân		TV HĐQT – PTGD			360.000	0,86%	Bổ nhiệm
3. Kế toán trưởng								
1	Phạm Lê Khánh Huyền		Như I.4					
IV. Các tổ chức có liên quan								
1	Công ty TNHH Novotech Trung Hưng			GCNĐT số: 571022000040 cấp ngày 01/07/2012	648A QL91, Trung Kiên, Thốt Nốt, Cần Thơ			Công ty liên kết
2	Công ty TNHH SXCB Kinh Doanh Xuất Khẩu Gạo Việt Đức			GCNĐT số: 571022000022 cấp ngày 07/08/2009	647A QL91, Trung Kiên, Thốt Nốt, Cần Thơ			Công ty liên kết

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Công ty CP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An Kiên Giang			GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 19, ấp Đường Théc, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, Tỉnh Kiên Giang			Công ty con

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung (số lượng, giá trị,...)	Ghi chú
1	Công ty CP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An Kiên Giang	Công ty con	GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 19, ấp Đường Théc, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, Tỉnh Kiên Giang	Năm 2020	Theo HDLK ngày 25/09/2015 và BBQT ngày 31/12/2020	Bán giá trị đầu tư XDCB Càng đồng mẫu Kiên Giang giá trị: 61.169.965.443 đ	
2	Công ty CP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An Kiên Giang	Công ty con	GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 19, ấp Đường Théc, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, Tỉnh Kiên Giang	Năm 2020	HD: 01/TAR-TAKG/2020 ngày 02/01/2020	Sấy lúa theo BBXN số 01+02+03/KLGC/2020 giá trị: 3.592.187.820 đ	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung (số lượng, giá trị,...)	Ghi chú
3	Công ty CP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An Kiên Giang	Công ty con	GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 19, ấp Đường Théc, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, Tỉnh Kiên Giang	Năm 2020	HĐ: 02/TAR-TAKG/2020 ngày 01/05/2020	Sấy lúa theo BBXN số 04+05/KLGC/2020 giá trị: 3.759.605.640 đ	
4	Công ty CP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An Kiên Giang	Công ty con	GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 19, ấp Đường Théc, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, Tỉnh Kiên Giang	Năm 2020	HĐ: 03/TAR-TAKG/2020 ngày 01/05/2020	Sấy lúa theo BBXN số 06+07+08+09+10/KLGC/2020 giá trị: 5.030.296.830 đ	
5	Công ty CP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An Kiên Giang	Công ty con	GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 19, ấp Đường Théc, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, Tỉnh Kiên Giang	Năm 2020	Theo bảng kê số 01 ngày 31/01/2020 và 02 ngày 08/02/2020	Mua thuốc BVTV và nhiên liệu giá trị: 712.324.571 đ	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị								
1	Lê Thị Tuyết		Chủ tịch HĐQT	360489926 cấp ngày 04/09/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	10.560.000	25,14%	Bổ nhiệm
1.1	Phạm Thái Bình		Phó Chủ tịch HĐQT	361757729 cấp ngày 24/08/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	9.480.000	22,57%	Chồng
1.2	Phạm Lê Khánh Huyền		TV HĐQT - KTT	0921780008 cấp ngày 03/07/2016 tại Cục cảnh sát	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	480.000	1,14%	Con gái
1.3	Phạm Lê Vũ Linh			361802937 cấp ngày 06/09/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Con trai
1.4	Phạm Lê Khánh Hân		TV HĐQT - PTGD	361862201 cấp ngày 09/03/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	360.000	0,86%	Con gái
1.5	Lê Thị Mai Xinh				Thạnh Hòa, Thốt Nốt, Cần Thơ			Chị gái
1.6	Lê Mai Tươi			360399208 tại CA Cần Thơ	Trung Hưng, Cờ Đỏ, Cần Thơ			Chị gái

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Nguyễn Kim Long			360399369 tại CA Cần Thơ	Trung Hưng, Cờ Đỏ, Cần Thơ			Anh rể
1.8	Lê Thị Yến Nhi			361254755 cấp ngày 05/07/2013 tại CA Cần Thơ	Trung Nhứt, Thốt Nốt, Cần Thơ			Em gái
1.9	Nguyễn Hữu Nhân			09206600005 0 cấp ngày 05/12/2015 tại Cục cảnh sát	Trung Nhứt, Thốt Nốt, Cần Thơ			Em rể
1.10	Lê Thị Phương Nhi			09216500073 6 cấp ngày 20/10/2016 tại Cục cảnh sát	Thanh Hòa, Thốt Nốt, Cần Thơ			Em gái
1.11	Phan Văn Trí			09206400074 7 cấp ngày 20/10/2016 tại Cục cảnh sát	Thanh Hòa, Thốt Nốt, Cần Thơ			Em rể
1.12	Nguyễn Thị Nhân					360.000	0,86%	Con dâu
2	Phạm Thái Bình		Phó Chủ tịch HĐQT			9.480.000	22,57%	Bổ nhiệm
2.1	Lê Thị Tuyết		Chủ tịch HĐQT	360489926 cấp ngày 04/09/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	10.560.000	25,14%	Vợ
2.2	Phạm Lê Khánh Huyền		TV HĐQT - KTT	0921780008 cấp ngày 03/07/2016 tại Cục cảnh sát	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	480.000	1,14%	Con gái
2.3	Phạm Lê Vũ Linh			361802937 cấp ngày 06/09/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Con trai
2.4	Phạm Lê Khánh Hân		TV HĐQT - PTGD	361862201 cấp ngày 09/03/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	360.000	0,86%	Con gái
2.5	Phạm Hữu Sáu			140296576 cấp ngày 02/09/2015 tại CA Hải Dương	Chí Linh, Hải Dương			Em trai
2.6	Phạm Hữu Tám			141505502 cấp ngày 13/07/2013 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Em trai

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.7	Phạm Hữu Bích			03006900091 8 cấp ngày 05/10/2016 tại Cục cảnh sát	Chí Linh, Hải Dương			Em trai
2.8	Huỳnh Thị Loan			09216900131 8 cấp ngày 18/7/2017 tại Cục cảnh sát	Cờ Đỏ, Cần Thơ			Em dâu
2.9	Phạm Hữu Long			1402596594 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Anh trai
2.10	Nguyễn Văn Thi			142463950 cấp ngày 13/11/2016 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Em rể
2.11	Phạm Thị Lành			140301228 cấp ngày 19/03/2014 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Em gái
2.12	Phạm Hữu Bảy			142276960 tại CA Hà Nội,	Chí Linh, Hải Dương			Em trai
2.13	Nguyễn Thị Nhân					360.000	0,86%	Con dâu
2.14	Công ty TNHH Novotech Trung Hưng		Giám Đốc	GCNĐT số: 57102200004 0 cấp ngày 01/07/2012	648A QL91, Trung Kiên, Thốt Nốt, Cần Thơ			Công ty liên kết
2.15	Công ty TNHH SXCB Kinh Doanh Xuất Khẩu Gạo Việt Đức		Giám Đốc	GCNĐT số: 57102200002 2 cấp ngày 07/08/2009	647A QL91, Trung Kiên, Thốt Nốt, Cần Thơ			Công ty liên kết
2.16	Công ty CP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An Kiên Giang		Chủ tịch HĐQT	GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 19, ấp Đường Théc, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, Tỉnh Kiên Giang			Công ty con
3	Lư Lệ Trân		TV HĐQT			500	0%	Bổ nhiệm
3.1	Trương Văn Bé Sáu			09206000079 0 cấp ngày 23/06/2017 tại Cục cảnh sát	Cờ Đỏ, Cần Thơ			Chồng

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Trương Khả Tú			09218600085 3 cấp ngày 05/05/2016 tại Cục cảnh sát	Thốt Nốt, Cần Thơ			Con
3.3	Trương Khả Ái			09219700215 8 cấp ngày 07/02/2018 tại Cục cảnh sát	Thốt Nốt, Cần Thơ			Con
3.4	Lư Văn Tài			360383328 cấp ngày 26/09/2007 tại CA Cần Thơ	Phong Điền, Cần Thơ			Cha
3.5	Trần Thị Nguyên Sương			362232887 cấp ngày 15/04/2005 tại CA Cần Thơ	Cờ Đ ỏ, Cần Thơ			Mẹ
4	Phạm Lê Khánh Huyền		TV HĐQT - KTT			480.000	1,14%	Bổ nhiệm
4.1	Phạm Thái Bình		Phó Chủ tịch HĐTQ	361757729 cấp ngày 24/08/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	9.480.000	22,57%	Cha
4.2	Lê Thị Tuyết		Chủ tịch HĐTQ	360489926 cấp ngày 04/09/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	10.560.000	25,14%	Mẹ
4.3	Phạm Lê Vũ Linh			361802937 cấp ngày 06/09/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Em trai
4.4	Phạm Lê Khánh Hân		TV HĐQT - PTGD	361862201 cấp ngày 09/03/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	360.000	0,86%	Em gái
4.5	Nguyễn Thị Nhân					360.000	0,86%	Em dâu
4.6	Phan Ngọc Khánh				2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Con
4.7	Phan Nam Khánh				2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Con
5	Phạm Lê Khánh Hân		TV HĐQT - PTGD			360.000	0,86%	Bổ nhiệm

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Phạm Thái Bình		Phó Chủ tịch HĐQT	361757729 cấp ngày 24/08/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	9.480.000	22,57%	Cha
5.2	Lê Thị Tuyết		Chủ tịch HĐQT	360489926 cấp ngày 04/09/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	10.560.000	25,14%	Mẹ
5.3	Phạm Lê Vũ Linh			361802937 cấp ngày 06/09/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Anh trai
5.4	Phạm Lê Khánh Huyền		TV HĐQT - KTT	0921780008 cấp ngày 03/07/2016 tại Cục cảnh sát	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	480.000	1,14%	Chị gái
5.5	Nguyễn Thị Nhẫn					360.000	0,86%	Chị dâu
5.6	Nguyễn Phạm Mỹ Quân				2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Con
5.7	Nguyễn Phạm Hạnh Quân				2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Con
6	Nguyễn Lê Bảo Trang		TV HĐQT	361683277 cấp ngày 17/12/2013 tại CA Cần Thơ	Cờ Đỏ, Cần Thơ	0	0%	Bổ nhiệm
6.1	Nguyễn Kim Long			360399208 cấp ngày 25/10/2006 tại CA Cần Thơ	Cờ Đỏ, Cần Thơ			Cha
6.2	Lê Mai Tươi			360399369 tại CA Cần Thơ	Cờ Đỏ, Cần Thơ			Mẹ
6.3	Nguyễn Quang Tuấn			07907100308 cấp ngày 09/05/2016 tại Cục cảnh sát	Cờ Đỏ, Cần Thơ			Chồng
6.4	Nguyễn Vũ Hải Anh				Cờ Đỏ, Cần Thơ			Con
6.5	Nguyễn Vũ Bảo Anh				Cờ Đỏ, Cần Thơ			Con
II. Ban kiểm soát								
1	Phạm Trần Thùy An		Trưởng BKS	09218700144 6 tại Cục CS		0	0%	Bổ nhiệm

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Stt
1.1	Phạm Tấn Dũng			09206300107 cấp ngày 17/04/2017 tại Cục cảnh sát	Thốt Nốt, Cần Thơ			Cha
1.2	Trần Thị Thùy Hương			09216600103 cấp ngày 17/04/2017 tại Cục cảnh sát	Thốt Nốt, Cần Thơ			Mẹ
1.3	Phạm Trần Thanh Tân			09209100094 cấp ngày 04/05/2016 tại Cục cảnh sát	Thốt Nốt, Cần Thơ			Em trai
1.4	Phạm Gia Bảo				Thốt Nốt, Cần Thơ			Con
2	Võ Thị Ngọc Mai		TVBKS	350738436 cấp ngày 20/01/2009 tại CA An Giang	Thoại Sơn, An Giang	0	0%	Bổ nhiệm
2.1	Võ Thị Nguyệt Ánh			350010809 cấp ngày 30/08/2016 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Chị gái
2.2	Lê Văn Hoàng			3500187818 cấp ngày 15/11/2010 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Anh rể
2.3	Võ Thị Lan Hương			350063961 cấp ngày 03/09/2010 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Chị gái
2.4	Võ Thị Ngọc Xuân			350063844 cấp ngày 20/01/2009 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Chị gái
2.5	Võ Tùng Sơn			350738418 cấp ngày 11/10/2012 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Em trai
2.6	Võ Thị Kim Dung			350654399 cấp ngày 12/02/1985 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Em dâu
2.7	Võ Tùng Hải			350807112 cấp ngày 02/02/2005 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Em trai
2.8	Nguyễn Thị Uyên Thanh			350787873 cấp ngày	Long Xuyên, An Giang			Em dâu

				11/07/2016 tại CA An Giang				
2.9	Phan Tứ Hải			350935537 cấp ngày 26/09/2015 tại CA An Giang	Thoại Sơn, An Giang			Chồng
2.10	Phan Gia Hân			352548015 cấp ngày 26/06/2015 tại CA An Giang	Thoại Sơn, An Giang			Con
3	Phạm Tam Tiến		TV BKS		Chí Linh, Hải Dương	600	0%	Bổ nhiệm
3.1	Phạm Hữu Tám			141505502 cấp ngày 13/07/2013 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Cha
3.2	Nguyễn Thị Thuận			141472230 cấp ngày 28/04/2014 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Mẹ
3.3	Phạm Văn Mạnh			142769603 cấp ngày 28/12/2012 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Em trai
3.4	Võ Kim Ngân				Thốt Nốt, Cần Thơ			Vợ
3.5	Phạm Võ Quang Thanh				Thốt Nốt, Cần Thơ			Con trai
III. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng								
1	Tổng Giám đốc							
	Phạm Thái Bình		Như I.2					
2	Phó Tổng Giám đốc							
	Phạm Lê Khánh Hân		Như I.5					
3	Kế toán trưởng							
	Phạm Lê Khánh Huyền		Như I.4					

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, PKT

